

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

HỘI THẢO: "AN NINH NGUỒN NƯỚC SÔNG MÊ CÔNG VÀ CẦU CHUYỀN Ở ĐBSCL - VIỆT NAM.

BỨC TRANH QUY HOẠCH THỦY LỢI TRONG QUẢN LÝ TNN ĐBSCL
Quá khứ, Hiện tại & Tương lai

Cần Thơ, 29-5-2017

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Quy Hoạch Thủy Lợi ĐBSCL

Diễn biến đất canh tác nông nghiệp ĐBSCL qua các thời kỳ

Năm	Diện tích (ha)
1880	522.000
1900	1.174.000
1975	2.000.000
1985	2.413.000
1995	2.572.000
2000	2.752.000
2013	2.864.000

ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

- ✓ 1976 sản lượng lúa chỉ khoảng 4 triệu tấn chủ yếu là 1 vụ lúa mùa
- ✓ Từ 2005 đến nay luôn đạt trên 17 triệu tấn lúa. Năm 2015 đạt 25,7 triệu tấn.
- ✓ Chiếm hơn 53% lương thực, 65% thủy sản, 70% trái cây toàn quốc.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi

- Cổng trung bình-lớn: 984 cổng (khẩu độ từ 3-100 m)
- Cổng nhỏ & bông: 20.517 cái (khẩu độ dưới 3 m)
- Kênh trục: 133 kênh, chiều dài 3.190 km
- Kênh cấp I: 1.015 kênh, chiều dài 10.381 km
- Kênh cấp II: 7.656 kênh, chiều dài 26.394 km
- Kênh cấp III/Nội đồng: 36.853 kênh, chiều dài 50.019 km
- Đê biển: 523/617
- Đê sông: 281/742 km
- Bờ bao cấp I: 890/1.301 km
- Bờ bao KS lu đầu vụ: 23.687 km

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Quy Hoạch Thủy Lợi ĐBSCL

MỤC TIÊU

Year	Key Event / Goal	Policy / Decision
1976	Nghiên cứu Thâm dò Tìm giải pháp Sau giải phóng	Đề xuất Định hướng P TTL ĐBSCL
1986	Mở rộng diện tích nông nghiệp (Lúa) Thời kỳ đổi mới	QĐ 99/1996
1996	Đa dạng hóa nông nghiệp Thời kỳ mở cửa	QĐ 84/2006
2006	Tập trung sản xuất quy mô lớn thích ứng BĐKH và P TTL Ứng phó với NDB	QĐ 1397/2012

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Quy Hoạch Thủy Lợi qua các thời kỳ

Giai đoạn 1976-1986

Quan điểm:

- Thủy lợi là biện pháp hàng đầu để phát triển nông nghiệp trong điều kiện khó khăn do ngập lũ kéo dài và chua mặn trong mùa khô. Diện tích hoang hóa lớn

Mục tiêu:

- Xác định được nguồn cấp ngọt, cải thiện tiêu nước, hạn chế ngập lụt và tiêu chua

Thành tựu

- Xác định vùng canh tác của ĐBSCL là 2,8 tr ha trong đó có 2,4 triệu ha có khả năng trồng lúa
- Các giải pháp
 - Tiêu chua: dẫn nước từ sông chính vào để ếm phen
 - Chống lũ không chủ trương triệt để: Né lũ - đắp bờ bao tháng 8 và bơm vùi vụ Đông Xuân
 - Cửa van tự động ngăn triều giữ ngọt

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Quy Hoạch Thủy Lợi ĐBSCL

Giai đoạn 1986-1996

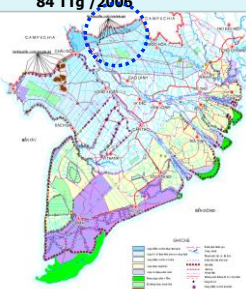
Mục tiêu: Tập trung sản xuất lương thực (lúa) bằng các giải pháp thủy lợi

- Mở rộng diện tích khai hoang ĐTM – TGLX: phá thế lúa nổi thành vùng sản xuất 2 vụ ổn định
- Tăng diện tích gieo cấy ĐX-HT ở vùng giữa
- Đầu tư ổn định vụ mùa (TĐ): vùng ven biển rửa mặn, xổ phen (Ngọt hóa Gò Công)

Quy Hoạch Thủy Lợi ĐBSCL

Giai đoạn 1996-2006

- “Sống chung với lũ” và ngọt hóa BDCM
- Tập trung chống lũ, cải tạo cơ sở hạ tầng và đời sống dân cư vùng lũ ĐTM và TGLX, **chương trình cụm tuyến dân cư**
- Thời kỳ này công tác thủy lợi phải phục vụ nhiều mục tiêu hơn Phát triển Thủy sản ở ven biển



84 TTg / 2006

• 84 TTg sống chung với lũ, bằng giải pháp tràn biên giới TGLX và ĐTM, ngọt hóa BDCM

Quy Hoạch Thủy Lợi ĐBSCL

Giai đoạn 2006 - nay

- Xây dựng Hệ thống thủy lợi nhằm chủ động ứng phó với ĐBKH, PTTL
- Phục vụ tái cấu trúc ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị và chất lượng
- Phục vụ chương trình mục tiêu quốc gia **Xây dựng nông thôn mới**
- Công trình thủy lợi phục vụ đa mục tiêu và đảm bảo các yếu tố về môi trường



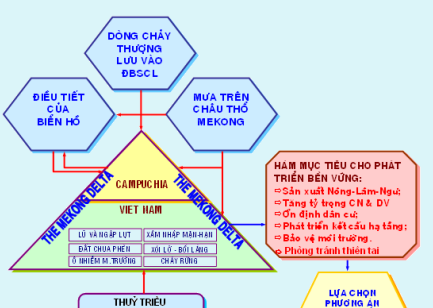
• 1397/TTg Ứng phó với NBD & ĐBKH: kiểm soát mặn 2 bên sông Tiền và sông Hậu, chuyển đổi sản xuất ở vùng AM-AB, điều chỉnh lại KSL biên giới của ĐTM.

Quy Hoạch Thủy Lợi qua các thời kỳ

QUAN ĐIỂM VỀ KHAI THÁC NGUỒN NƯỚC SÔNG MÊ KONG QUA CÁC THỜI KỲ



- QĐ 99/1996** (Thời kỳ ĐTM mới): Khai thác tận dụng tối đa nguồn nước sông MêKong Giảm thiểu tác động của lũ
- QĐ 84/2006** (Thời kỳ mở cửa): Khai thác trên cơ sở An ninh dòng chảy An ninh Chung sống với lũ
- QĐ 1397/2012** (Ứng phó với NBD): Phù hợp với HƯ MK và các công ước QT PTNNM và tái cấu trúc ngành NN



ĐỒNG CHÁY THƯỢNG LƯU VÀO ĐBSCL

ĐIỀU TIẾT CỬA BIỂN HỒ **MƯA TRÊN CHÂU THO MÊKONG**

CAMPUCHIA **THE MEGALOPOLIS**

VIỆT NAM

LỬ VÀ HỒ P LUY LƯN ĐẬP MÀNH MÀNG
 ĐẤT CHUA PHU HỒ LỎ - BỒ LỎ BỒ
 Ở ĐIÊN BÀ TRƯỞNG CHÁT RỒNG

THỦY TRIỀU GIÓ CHỜNG NƯỚC BIỂN ĐANG

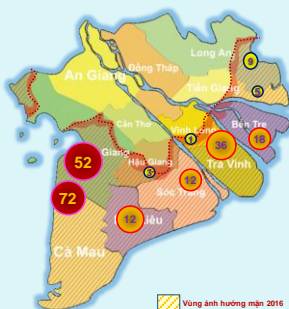
HAM MỤC TIÊU CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG:

- ☐ Sản xuất Nông-Lâm-Ngư
- ☐ Tăng tỷ trọng CN & DV
- ☐ Ổn định dân cư
- ☐ Phát triển kết cấu hạ tầng
- ☐ Bảo vệ môi trường
- ☐ Phòng tránh thiên tai

LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN TẠI NGUYỄN ĐẤT & NƯỚC

Những Quan điểm Mới

Diện tích lúa bị thiệt hại mặn



Vụ Mùa, Thu Đông 2015: 90.000 ha lúa bị ảnh hưởng, trong đó thiệt hại nặng khoảng 50.000ha (Kiên Giang 34.000 ha, Sóc Trăng 6.300 ha, Bạc Liêu 5.800 ha,...).

Vụ Đông Xuân 2015-2016: có 104.000 ha lúa bị ảnh hưởng nặng đến năng suất.

155.000 hộ bị ảnh hưởng thiếu nước sinh hoạt.

QĐ 1397/TTg thực hiện chậm, bị ảnh hưởng nhiều yếu tố khách quan nên chưa đầu tư được các công trình trọng điểm trong quy hoạch nên năm 2016 vừa qua vùng chịu ảnh hưởng nặng nề hạn hán và xâm nhập mặn

Những Quan điểm Mới

ỨNG PHÓ HẠN MẶN

1. Công tác thủy lợi nội đồng: hệ thống nội đồng vùng còn thiếu các hệ thống hỗ trợ như trạm bơm, kênh dẫn chưa được khép kín nên còn bị động trong ứng phó -> **Xem xét giải pháp trữ nước chủ động, tiết kiệm nước.**
2. Vai trò của các công trình ưu tiên: Trong các hệ thống thủy lợi chưa được hoàn thiện thì thiệt hại lớn -> **Đầu tư khép kín đồng bộ, hệ thống lớn đảm bảo điều tiết -> Đầu tư không hối tiếc**
3. **Chung sống với mặn một cách bền vững: Cơ nguồn mặn là tài nguyên, chuyển đổi canh tác phù hợp với các điều kiện của từng vùng -> Sinh kế mặn bền vững -> Quy hoạch Tái Cơ Cấu Ngành Nông Nghiệp trên cơ sở Liên Kết Vùng**

LÚA > TRÁI CÂY > THỦY SẢN **THỦY SẢN > TRÁI CÂY > LÚA**

Những Quan điểm Mới

ỨNG PHÓ LŨ

- Xu thế lũ nhỏ hiện tại và dự báo tương lai dưới tác động thủy điện là chủ đạo giảm dòng chảy phù sa bùn cát làm suy thoái lòng dẫn gia tăng xói mòn ở hạ lưu -> **Quy hoạch phòng chống xói lở, gia tăng hiệu ích lũ nhỏ**
- Tuy nhiên tác động của thủy điện vẫn có khả năng làm tăng lũ chồng lũ: lũ lớn cường suất cao -> **Cần có chiến lược: "Chung sống với lũ 1 cách chủ động"**
- Phát triển diện tích lúa vụ 3 trong các vùng ngập -> **Chương trình Sinh kế bền vững, đảm bảo không gian trữ lũ**

13

Những Quan điểm Mới

Công tác quản lý

- Mâu thuẫn trong các ngành dùng nước ngày càng khốc liệt, nguồn nước hiện đang do nhiều ngành phụ trách và quản lý cần có 1 cơ quan điều phối chung -> **Thành lập 1 Ủy Ban Quản lý Lưu vực sông**
- Đầu tư Thủy lợi cần nguồn đầu tư lớn -> Cần có chiến lược thu hút đầu tư công tư -> **Xem nước là hàng hóa**
- Hiện đại hóa công tác vận hành và quản lý các hệ thống khai thác nguồn nước -> **Hiện đại hóa hệ thống thủy lợi lớn**

Tổng hợp liên ngành

Nguồn: Global Water Partnership

Những Quan điểm Mới

Xin chân thành cảm ơn!